

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/NQ-HĐND

Phú Quốc, ngày 23 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 -2025 nguồn vốn kết dư ngân sách thành phố

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC KHÓA II, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 06 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Hội
đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung
hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn thành phố
Phú Quốc;

Xét Tờ trình số 138/TTr-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân
dân thành phố Phú Quốc về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công
trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn kết dư ngân sách thành phố; Báo cáo
thẩm tra số 15/BC-BKTXH ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Ban kinh tế - xã hội; ý
kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Thống nhất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung
hạn giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn kết dư ngân sách thành phố như sau:**

1. Tổng nguồn vốn kết dư ngân sách thành phố được phê duyệt là 910.466
triệu đồng (Chín trăm mười tỷ, bốn trăm sáu mươi sáu triệu đồng), không thay
đổi; chỉ điều chỉnh giảm, bổ sung tăng danh mục dự án với số vốn điều chỉnh, bổ

sung là 277.948 triệu đồng (Hai trăm bảy mươi bảy tỷ, chín trăm bốn mươi tám triệu đồng).

(Kèm theo phụ lục danh mục chi tiết)

2. Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Phú Quốc về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Phú Quốc.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Phú Quốc khóa II, kỳ họp thứ Mười Sáu thông qua ngày 23 tháng 5 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

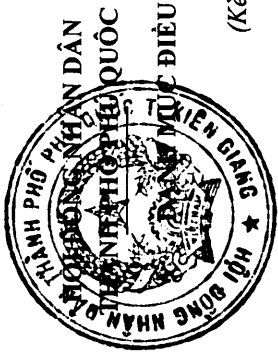
Nơi nhận:

- HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh đơn vị Tp Phú Quốc;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQ VN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử;
- LĐVP+ CVNC;
- Lưu: VT. *nh*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Kinh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ SƯNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
NGUỒN KẾT DƯ NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ

(Kèm theo Nghị quyết số **04/NQ-HĐND** ngày **13** tháng **5** năm **2024** của Hội đồng nhân dân thành phố Phú Quốc)

Đơn vị tính: Triệu đồng

S T T	Danh mục dự án	Quyết định chủ trương đầu tư			Lấy kế vốn đã bố trí từ khởi công đến hết năm 2023		Kế hoạch 5 năm giai đoạn từ năm 2021 - 2025 (điều chỉnh tháng 8/2023)		Kế hoạch 5 năm giai đoạn từ năm 2021 - 2025 (điều chỉnh tháng 12/2023)		Kế hoạch 5 năm giai đoạn từ năm 2021 - 2025 (điều chỉnh tháng 5/2024)		Chênh lệch				Kế hoạch vốn hằng năm				Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSNN	Tăng (+)	Giảm (-)	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024			
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSNN															Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSNN	
	TỔNG CỘNG		1.486.265	1.486.265	400	400	910.466	910.466	910.466	910.466	910.466	277.948	-277.948			400		220.100			
	NGUỒN KẾT DƯ NGÂN SÁCH		1.486.265	1.486.265	400	400	910.466	910.466	910.466	910.466	910.466	277.948	-277.948			400		220.100			
I	Thực hiện đầu tư		1.486.265	1.486.265	400	400	910.466	910.466	910.466	910.466	910.466	277.948	-277.948			400		220.100			
1	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Quốc	NQ số 11, 20/5/2020	798.000	798.000			734.466	734.466	734.466	734.466	456.518		-277.948								
2	Trường mầm non Dương Đông tại khu 67,5 ha	1818 05/5/2023	56.000	56.000	200	200	56.000	56.000	56.000	56.000	56.000					200		12.500			
3	Trường Tiểu học và THCS Dương Đông tại khu 67,5 ha	4201 01/8/2023	120.000	120.000	200	200	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000					200		16.300			
4	Đường nhánh 2 - Khu vực Bãi Trường	NQ số 11 28/5/2020	40.000	40.000							39.648	39.648						10.000			
5	Khu tái định cư xã Bãi Thơm		415.415	415.415							181.000	181.000						181.000			
6	Trường TH-THCS Bãi Bón	730; 14/03/2024	13.000	13.000							13.000	13.000						60			
7	Trường TH Cửa Dương 2 - Điểm chính	728; 14/03/2024	13.900	13.900							13.900	13.900						100			
8	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa đầy nhà làm việc, hàng rào, sân nền, thoát nước thuộc UBND thành phố Phú Quốc	726; 14/03/2024	13.000	13.000							13.000	13.000						60			
9	Nâng cấp, cải tạo, phòng tiếp khách và phòng truyền thống văn phòng thành ủy	727; 14/03/2024	1.500	1.500							1.500	1.500						30			

Thông báo số 1065-TB/TU ngày 11/12/2023 của Ban thường vụ Thành Ủy

S T T	Danh mục dự án	Quyết định chủ trương đầu tư				Lưu kế vốn đã bố trí từ khởi công đến hết năm 2023		Kế hoạch 5 năm giai đoạn từ năm 2021 - 2025 (điều chỉnh tháng 8/2023)		Kế hoạch 5 năm giai đoạn từ năm 2021 - 2025 (điều chỉnh tháng 12/2023)		Kế hoạch 5 năm giai đoạn từ năm 2021 - 2025 (điều chỉnh tháng 5/2024)		Kế hoạch vốn hàng năm				Ghi chú
		Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSNN	Tăng (+)	Giảm (-)	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	
10	XDM Khởi hành chính quản trị, phòng hoạt động Đội, hàng rào, sân nền và nhà xe các điểm trường	729; 14/03/2024	5.200	5.200							5.200	5.200	5.200				50	
11	XDM, nâng cấp, cải tạo, mở rộng Hội trường và các Trụ sở ấp tại xã Cửa Dương	731; 14/03/2024	8.200	8.200							8.200	8.200	8.200				60	
12	Đường tạm phục vụ cảng hành khách quốc tế	1241 03/04/2024	1.050	1.050							1.000	1.000	1.000				70	Thông báo số 1099- TB/TU ngày 15/3/2024 của Ban thường vụ Thành Ủy
13	Hệ thống thoát nước tuyến đường N34 Khu quy hoạch 1/500 Sân Bay Cũ	1242 03/04/2024	1.000	1.000							1.000	1.000	1.000				70	
II	Chuẩn bị đầu tư										500	500	500					
I	Trung tâm hành chính phường An Thới										500	500	500					Thông báo số 1065- TB/TU ngày 11/12/2023 của Ban thường vụ Thành Ủy

